

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **216/2019/DS-ST**

Ngày: 24/4/2019

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Kim Định**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Nguyên**

2. Bà **Nguyễn Thị Thúy Oanh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu** – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 467/2018/TLST-DS ngày 17/8/2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2019/QĐXXST-DS ngày 04/3/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 59/2019/QĐST-DS ngày 29/3/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP V**

Địa chỉ: Phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà **Nguyễn Ngọc Yến O**- nhân viên Ngân hàng.

Địa chỉ:, phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà **Phan Thị Thúy H**, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: , xã H, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

(bà O và bà H vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án - nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V có người đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Ngọc Yến Oanh trình bày: Vào ngày 08/10/2014 bà Phan Thị Thúy H có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP V với số tiền vay là 63.000.000 đồng (sáu mươi ba triệu đồng), lãi suất vay là 2.92%/tháng, thời hạn vay 36 tháng, mục đích vay tiêu dùng, hình thức trả góp hàng tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng góp 2.850.000 đồng, tháng cuối cùng góp 2.842.000 đồng, thanh toán vào ngày 18 hàng tháng, bắt đầu ngày 18/11/2014, theo như thỏa thuận thì bà H có trách nhiệm thanh toán cho ngân hàng số tiền 102.592.000 đồng (một trăm lẻ hai triệu năm trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Trong quá trình thực hiện hợp đồng thì bà H có thanh toán cho ngân hàng với 11 lần với tổng số tiền 32.814.000 đồng (ba mươi hai triệu tám trăm mười bốn nghìn đồng). Từ ngày 30/9/2016 bà H không thanh toán cho ngân hàng, mặc dù đã được nhiều lần ngân hàng yêu cầu thanh toán số tiền trên nhưng bà H không trả.

Nay bà O đại diện cho ngân hàng yêu cầu bà H phải trả cho ngân hàng số tiền gốc là 50.084.416 đồng (năm mươi triệu không trăm tám mươi bốn nghìn bốn trăm mười sáu đồng) và tiền lãi là 19.693.584 (mười chín triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn năm trăm tám mươi bốn đồng). Tổng số tiền bà H phải trả cho ngân hàng là 69.778.000 đồng (sáu mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn đồng), trả làm một lần ngay khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật. Đối với mức lãi suất mà các bên thỏa thuận thì ngân hàng có niêm yết công khai và báo cáo đến Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định.

Bị đơn bà Phan Thị Thúy H vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của bà H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bị đơn bà Phan Thị Thúy H, bà H có nơi cư trú tại huyện Bình Chánh nên căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố

tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về sự vắng mặt của bị đơn: Bà Phan Thị Thúy H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Phan Thị Thúy H theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bà Nguyễn Ngọc Yến O có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà O theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Về áp dụng pháp luật: Do hợp đồng dân sự của các bên đương sự thực hiện vào thời điểm Bộ luật dân sự năm 2005 có hiệu lực nên Tòa án áp dụng Bộ luật dân sự năm 2005 để giải quyết vụ án.

[5] Thời hiệu khởi kiện: Căn cứ vào thời điểm bà Phan Thị Thúy H ngừng thanh toán các khoản theo thỏa thuận cho Ngân hàng thương mại cổ phần V bắt đầu vào ngày 30/9/2016. Ngày 18/7/2018, Ngân hàng thương mại cổ phần V có đơn khởi kiện nộp tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh. Thời hiệu khởi kiện đối với hợp đồng dân sự được xác định là 03 năm kể từ ngày quyền và lợi ích bị xâm phạm theo quy định tại Điều 429, Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015 nên việc khởi kiện là vẫn còn trong thời hiệu khởi kiện.

[6] Căn cứ vào khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 92, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, bị đơn bà Phan Thị Thúy H vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các lần lấy lời khai, thông báo hòa giải và công khai chứng cứ, thông báo kết quả công khai chứng cứ và quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng bà Phan Thị Thúy H vẫn không có mặt cũng như không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ gì để giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo trình tự luật định và bà Phan Thị Thúy H phải chịu hậu quả về việc không phản đối và không chứng minh của bà H. Bà Nguyễn Ngọc Yến Oanh có đơn xin vắng mặt tại Tòa.

[7] Về nội dung: Ngày 08/10/2014, bà Phan Thị Thúy H có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng thương mại cổ phần V để vay số tiền 63.000.000 đồng (sáu mươi ba triệu đồng), lãi suất vay là 2.92%/tháng, thời hạn vay 36 tháng, mục đích vay tiêu dùng, hình thức trả góp hàng tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng góp 2.850.000 đồng (hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng), tháng cuối cùng góp 2.842.000 đồng (hai triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn đồng), thanh toán vào ngày 18 hàng tháng, bắt đầu ngày 18/11/2014, theo như thỏa thuận thì bà H có

trách nhiệm thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền 102.592.000 đồng (một trăm lẻ hai triệu năm trăm chín mươi hai nghìn đồng).

[8] Thực hiện hợp đồng bà Phan Thị Thúy H đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng nhưng chỉ thực hiện thanh toán cho Ngân hàng được 11 kỳ với số tiền 32.814.000 đồng (ba mươi hai triệu tám trăm mười bốn nghìn đồng). Kể từ ngày 30/9/2016, bà Phan Thị Thúy H không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào nữa cho Ngân hàng dù Ngân hàng đã thực hiện nhiều biện pháp nhắc nhở.

[9] Những sự kiện này, phía bị đơn không phản đối và không chứng minh nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh và không phản đối này. Hội đồng xét xử xét thấy việc giao dịch giữa các bên là có thật và hợp pháp. Do đó, bà Phan Thị Thúy H phải có trách nhiệm thanh toán các khoản còn nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần V tổng số tiền gốc là 50.084.416 đồng (năm mươi triệu không trăm tám mươi bốn nghìn bốn trăm mười sáu đồng) và tiền lãi là 19.693.584 (mười chín triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn năm trăm tám mươi bốn đồng). Tổng số tiền bà H phải trả cho ngân hàng là 69.778.000 đồng (sáu mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn đồng). Ngân hàng yêu cầu bà Phan Thị Thúy H thanh toán số tiền nêu trên một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

[10] Căn cứ án lệ 08 /2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 có nội dung: *“Đối với các khoản tiền vay của tổ chức Ngân hàng, tín dụng, ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này...”*. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bà Phan Thị Thúy H tiếp tục chịu lãi phát sinh sau khi xét xử là có cơ sở chấp nhận.

[11] Về án phí: Theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà Phan Thị Thúy H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.488.900 đồng (ba triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn chín trăm đồng); nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 4, Điều 471, Điều 474 và Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005;

Áp dụng Điều 429 và Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 3 và khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Áp dụng án lệ số 08/2016 ngày 17/10/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V đối với bị đơn bà Phan Thị Thúy H về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc bị đơn bà Phan Thị Thúy H có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V tổng số tiền gốc là 50.084.416 đồng (năm mươi triệu không trăm tám mươi bốn nghìn bốn trăm mười sáu đồng) và tiền lãi là 19.693.584 (mười chín triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn năm trăm tám mươi bốn đồng). Tổng số tiền bà H phải trả cho ngân hàng là 69.778.000 đồng (sáu mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn đồng), trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Các bên đương sự thực hiện việc giao nhận tiền tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bà Phan Thị Thúy H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn bà Phan Thị Thúy H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.488.900 đồng (ba triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn chín trăm đồng).

- Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 1.744.450 đồng (một triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm năm mươi đồng) theo biên lai thu số 0005680 ngày 07/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND H.BC;
- THADS H.BC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Kim Định